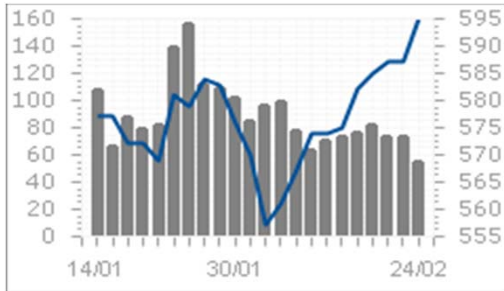


## HOSE 24/02/2015

VNINDEX	596.95	9.71	1.65%
KLGD	62,893,419	CP	
GTGD	1,147.28	Tỷ	
GTR NDTNN	120.55	Tỷ	
CP Tăng giá	156	CP	
CP Giảm giá	57	CP	
CP Đứng giá	91	CP	

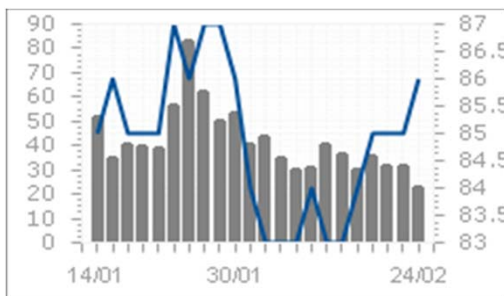


## Tâm điểm

- ▶ **Nổi tiếp đà hưng phấn từ cuối năm, đầu năm Vn-Index vượt mốc 595**
- ▶ **Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng gần 130 tỷ trên cả 2 sàn**
- ▶ **Phân tích kỹ thuật**
- ▶ **Nhận định thị trường**
- ▶ **Giao dịch của khối ngoại trên HOSE**
- ▶ **Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp**
- ▶ **Diễn biến vĩ mô thế giới**

## HNX 24/2/2015

HNXINDEX	86.39	1.13	1.32%
KLGD	25,668,811	CP	
GTGD	330.31	Tỷ	
GTR NDTNN	7.00	Tỷ	
CP Tăng giá	134	CP	
CP Giảm giá	57	CP	
CP Đứng giá	188	CP	



## Thị trường / Ngành

Theo thị trường	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,077,033	13.8	2.7	19.4%	10.0%
HNX	142,012	12.3	1.7	9.8%	4.5%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,219,045</b>	<b>13.9</b>	<b>2.7</b>	<b>19.1%</b>	<b>9.5%</b>

### Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,379	6.6	0.8	11.8%	7.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	22,579	8.9	1.4	18.1%	11.0%
Thép và sản phẩm thép	34,795	9.9	1.7	22.3%	10.1%
Khai khoáng	12,415	112.6	6.4	-5.1%	-4.3%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,141	11.3	1.6	16.1%	8.2%
Xây dựng	33,444	42.8	1.1	0.9%	2.1%
Máy công nghiệp	9,115	9.2	1.4	15.3%	10.4%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,400	8.1	1.4	18.8%	13.7%
Lốp xe	8,577	11.3	2.8	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	24,765	17.8	2.1	19.2%	7.6%
Thực phẩm	194,363	24.1	4.6	19.5%	14.8%
Dược phẩm	15,964	12.3	2.7	21.6%	13.9%
Phần mềm	16,799	10.0	2.1	21.7%	9.0%
Sản xuất & phân phối điện	29,753	8.8	1.5	17.8%	8.3%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	155,457	10.5	4.1	39.8%	26.4%
Bảo hiểm nhân thọ	27,015	21.5	2.3	10.4%	2.2%
Môi giới chứng khoán	26,203	9.8	1.4	11.7%	7.9%
Ngân hàng	292,817	13.6	1.6	10.5%	0.9%
Bất động sản	163,396	16.4	2.5	17.2%	4.4%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	32,508	7.2	1.5	21.8%	9.3%

## VN30 & HNX30 INDEX

VN30	624.17	6.97	1.13%
HNX30	167.01	1.83	1.11%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

**Nhận định VietinbankSc**

**Thị trường phiên giao dịch 24/02:** Các chỉ số hôm nay đã có mức tăng ấn tượng và bền vững từ đầu phiên tới cuối phiên do sự dẫn dắt từ các cổ phiếu lớn. Đặc biệt sau khi điều chỉnh các cổ phiếu ngành ngân hàng lại tiếp tục vai trò dẫn dắt. VCB đã tăng trần cuối phiên đưa chỉ số Vn-Index vượt ngưỡng 595 điểm. Trái ngược với đại đa số NĐT trong nước vẫn có tâm lý nghi ngại trước và sau tết thì khối ngoại trong phiên hôm nay vẫn giao dịch khá tích cực và duy trì giá trị mua ròng lớn hơn 100 tỷ đồng.

**Khuyến nghị đầu tư:** Với những diễn biến tích cực từ vĩ mô và sự dẫn dắt từ cổ phiếu lớn. Khả năng có thể tiếp tục vượt vùng hỗ trợ và tiến tới mốc 610 trên HOSE và mốc 87 trên HNX. NĐT có thể tiếp tục nắm giữ các cổ phiếu cơ bản tốt.

▶ **Diễn biến vĩ mô**

**Tin doanh nghiệp**

**Vingroup lãi quý IV giảm 69%, cả năm lãi gần 3.790 tỷ đồng:**

Lợi nhuận sau thuế quý IV/2014 chỉ đạt 344 tỷ đồng, giảm 69% so với cùng kỳ năm trước, trong đó lãi cổ đông công ty mẹ đạt 355,2 tỷ đồng. EPS tương ứng chỉ đạt 275 đồng. Tính chung cả năm 2014, công ty đạt doanh thu thuần 27.737,6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 3.789,7 tỷ đồng. Trong khi doanh thu thuần tăng 51% so với năm trước thì lợi nhuận sau thuế lại giảm 47%. EPS cả năm 2.463 đồng.

**Vinamilk lên kế hoạch thu tóm công ty sữa tại Pháp**

Đây sẽ là một bước tiến quan trọng của Vinamilk trong việc phát triển, mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước châu Âu. Ngày 18/2/2015, HĐQT Vinamilk đã có nghị quyết thành lập công ty con tại Ba Lan với vốn điều lệ 3 triệu USD. Như vậy cùng với kế hoạch thu tóm một công ty sữa ở Pháp, Vinamilk đang triển khai việc phát triển, mở rộng thị trường sang nhiều nước châu Âu nhằm hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2017 sẽ trở thành một trong 50 công ty sữa lớn nhất thế giới với doanh thu 3 tỷ USD/năm.

**SHB năm 2014 lãi sau thuế 818 tỷ đồng, nợ xấu còn 2,02%**

SHB tăng trưởng tín dụng tới 36,05% trong năm 2014, tăng trưởng huy động cũng đạt 35,76%. Tỷ lệ nợ xấu của SHB trong năm 2014 đã giảm hơn một nửa, từ 4,06% cuối năm 2013 xuống còn 2,02% tại thời điểm 31/12/2014.

**FLC lãi hợp nhất cả năm 336 tỷ đồng, vượt 28% kế hoạch**

Theo giải trình, FLC cho biết trong kỳ công ty mẹ và các đơn vị thành viên có doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản, kết hợp với việc thực hiện tái cơ cấu các khoản đầu tư, gia tăng đầu tư cho các dự án có quy mô lớn làm cho lợi nhuận sau thuế tăng mạnh. Lũy kế cả năm, doanh thu thuần đạt 2.175 tỷ đồng, tăng 25% và lãi sau thuế 336,76 tỷ đồng, tăng 239% so với năm 2013

**Diễn biến vĩ mô trong nước**

**CPI tháng Tết Nguyên đán giảm 0,05%**

Không những không tăng, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2/2015 thậm chí còn giảm so với tháng trước. Tổng cục Thống kê vừa chính thức công bố, CPI tháng 2/2015, tháng có kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài, không tăng, thậm chí còn giảm 0,05% so với tháng trước. Trong khi đó, so với tháng 12/2014, mức giảm là 0,25%.

Giá xăng dầu giảm mạnh là nguyên nhân cơ bản nhất khiến CPI tháng 2/2015 diễn biến không như thông lệ: thường tăng cao vào dịp Tết. Số liệu của Tổng cục Thống kê cho biết, do giá xăng dầu giảm mạnh, nhóm hàng giao thông đã giảm giá tới 4,41% so với tháng trước, kéo CPI cả nước giảm xuống.

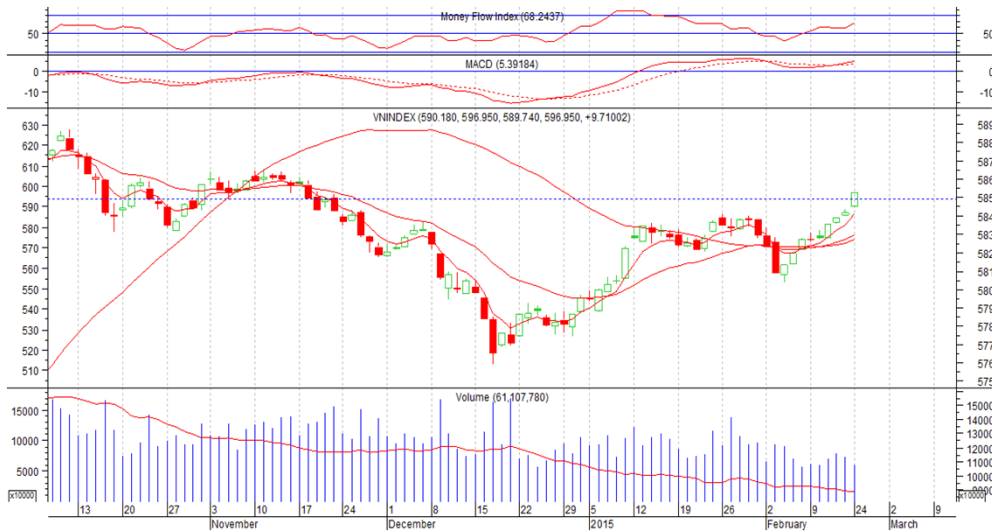
**Diễn biến vĩ mô thế giới**

**Giá dầu tại thị trường châu Á tiếp tục nới rộng đà giảm**

Giá dầu giảm trên thị trường châu Á trong phiên giao dịch ngày 24/2 do tâm lý lo ngại của giới đầu tư đối với sự phục hồi yếu ớt của giá dầu, cùng với đó là lo ngại về nguồn cung dồi dào tại Mỹ. Theo khảo sát của hãng tin Bloomberg News, lượng dầu dự trữ của Mỹ được dự đoán sẽ tăng thêm 3,75 triệu thùng trong tuần kết thúc vào 20/2. Trong khi đó dự trữ dầu của Mỹ đã đạt mức cao kỷ lục 425,6 triệu thùng trong tuần kết thúc vào 13/2. Trong khi đó, sản lượng dầu thế giới ngày càng gia tăng do hoạt động khai thác dầu tại miền Đông Lybia được phục hồi sau khi đường ống dẫn dầu được sửa chữa, Thêm vào đó là kế hoạch tăng mạnh sản lượng dầu mỏ của Oman lên 980.000 thùng mỗi ngày trong năm nay.

**HOSE** 24/02/2015 VNINDEX 596.95 9.71 1.65% 62,893,419 CP 1,147.28 bil VND

**Nối tiếp đà hưng phấn từ cuối năm, đầu năm Vn-Index vượt mốc 595**  
 -Vn-Index tăng 9.71 điểm đạt 596.95 điểm một cây nến xanh thân dài không bóng nền tạo một khoảng trống giá tiếp tục đưa Vn-Index vượt ngưỡng kháng cự 595  
 '- Chỉ số MACD, chỉ số dòng tiền MFI tăng mạnh trong phiên hôm nay cho thấy sự tích cực  
 '- Nếu đà tăng vẫn được duy trì thì khả năng ngưỡng hỗ trợ mới của Vn-Index là vùng 610.



**HOSE Top 5 theo KLGD**

FLC	0 (0.0%)	11,669,240
ASM	0.4 (4.3%)	3,048,450
HAI	0.1 (0.6%)	2,773,650
BID	0.7 (3.9%)	2,604,540
DLG	0.2 (1.9%)	2,212,370

**HOSE Top 5 theo % tăng**

AVF	0.1 (10.0%)	393,510
BTT	2.5 (6.9%)	10
MWG	9 (6.9%)	312,160
QBS	0.8 (6.9%)	678,650
C47	1.1 (6.9%)	4,530

**HOSE Top 5 theo % giảm**

JVC	-1.5 (-6.9%)	852,060
NHW	-0.8 (-6.9%)	400
CCI	-0.8 (-6.7%)	7,910
EVE	-1.8 (-6.4%)	5,000
LCM	-0.2 (-5.0%)	519,020

**HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN**

MWG	36.9 tỷ	269,150
VIC	19.3 tỷ	378,850
VHC	12.9 tỷ	314,980
BVH	9.5 tỷ	239,980
VCB	9.1 tỷ	244,230

**HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN**

KDC	-12.2 tỷ	264,040
PVD	-6.2 tỷ	104,420
CSM	-1.8 tỷ	43,790
SJS	-1.6 tỷ	60,780
CAV	-1.1 tỷ	29,360

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	3,357,420	120.55

**Nhận định / Bình luận thị trường**

- ▶ Phiên giao dịch năm mới sắc xanh lan tỏa khắp thị trường. Đà tăng lan tỏa và tăng dần cho đến cuối phiên
- ▶ Chỉ số VS-Arms HOSE tăng từ mức 1.07 cho thấy mức độ cân bằng giữa các mã tăng giá và giảm giá. Bên mua và bán gần như tương đương nhau.
- ▶ Đà tăng hôm nay khởi nguồn từ cổ phiếu ngành ngân hàng với mức tăng 2.42% chỉ sau ngành cơ khí 3.65%. VCB đã tăng trần cuối phiên.
- ▶ Lực cầu trong phiên hôm nay chủ động tập trung vào các mã lớn, nên đà tăng khá bền vững và không bị điều chỉnh trong phiên.
- ▶ Khối ngoại giao dịch khá tích cực trên HOSE với giá trị mua ròng hơn 120 tỷ, MWG, VIC, VHC được mua ròng mạnh nhất trong khi KDC, PVD bị bán ròng.

**HOSE - Top 10 theo vốn hóa**

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	79.5	150,652.50	10.6	4.2	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	107.0	107,012.69	17.5	5.4	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	39.0	103,935.79	21.2	2.3	10.5%	0.9%
VIC	1,454.6	51.5	74,909.59	19.0	3.9	21.1%	4.6%
CTG	3,723.4	18.6	69,255.32	12.2	1.2	8.8%	0.8%
MSN	735.8	86.0	63,279.50	488.8	4.3	-0.9%	-0.3%
BID	2,811.2	18.5	52,007.25	11.2	1.6	13.6%	0.8%
BVH	680.5	39.8	27,082.76	21.5	2.3	10.4%	2.2%
HPG	488.6	49.3	24,090.11	7.5	2.0	29.4%	13.9%
STB	1,142.5	19.2	21,936.22	8.9	1.3	14.3%	1.4%

**HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ**

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
BID	2,811.2	18.5	52,007.25	11.2	1.6	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.6	69,255.32	12.2	1.2	17.3	GIU
HAG	789.9	22.2	17,535.76	11.9	1.2	29.5	MUA
FPT	343.9	48.6	16,713.26	10.0	2.2	NA	TH.DOI
VCB	2,665.0	39.0	103,935.79	21.2	2.3	19.4	BAN
VNS	56.5	44.1	2,493.83	8.3	1.8	51.5	MUA

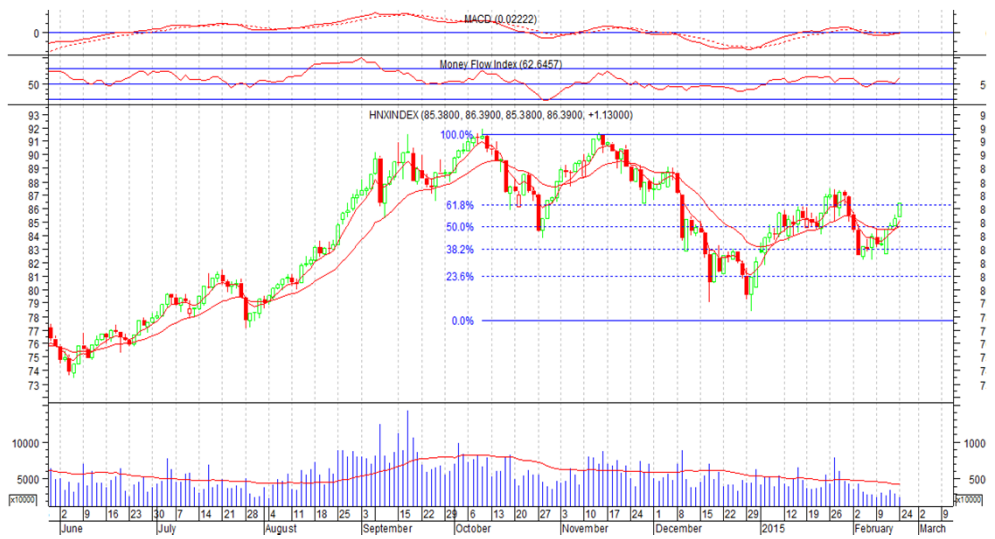
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	MWG	1,808,117	0.47%	270,920	37.12	1,770	0.24	-	-	-	-
2	VIC	186,399,686	0.16%	556,190	28.29	177,340	8.99	-	-	-	-
3	VHC	21,689,618	0.26%	36,180	1.54	24,490	1.04	500,000	20.50	196,710	8.07
4	BVH	168,862,225	0.24%	244,780	9.74	4,800	0.19	-	-	-	-
5	VCB	240,516,963	0.21%	435,640	16.26	191,410	7.12	-	-	-	-
6	HPG	29,350,538	0.43%	206,150	10.06	56,460	2.76	-	-	-	-
7	BID	821,157,696	0.01%	388,700	7.11	100	0.00	-	-	-	-
8	SSI	45,710,089	0.36%	199,600	5.47	31,770	0.87	-	-	-	-
9	CTG	39,901,472	0.29%	253,810	4.66	10,300	0.19	-	-	-	-
10	DPM	92,835,296	0.25%	176,980	5.62	49,520	1.57	-	-	-	-
11	STB	296,788,830	0.06%	258,120	4.94	50,000	0.95	-	-	-	-
12	KBC	98,050,410	0.24%	227,900	3.69	-	-	-	-	-	-
13	MSN	100,288,134	0.35%	256,370	21.98	220,500	18.91	20,000	1.71	20,000	1.71
14	GAS	880,971,380	0.03%	51,150	4.06	13,260	1.05	-	-	-	-
15	IMP	1,386,422	0.44%	52,460	2.54	760	0.04	-	-	-	-
16	ITA	240,481,429	0.16%	248,570	1.92	41,020	0.32	-	-	-	-
17	HAG	135,287,750	0.25%	170,930	3.79	99,760	2.21	-	-	-	-
18	FLC	145,190,602	0.10%	139,250	1.56	-	-	-	-	-	-
19	HT1	133,258,317	0.07%	88,380	1.79	14,500	0.30	-	-	-	-
20	PVT	91,069,360	0.13%	100,320	1.37	-	-	-	-	-	-
21	PPC	105,070,718	0.17%	62,880	1.61	12,240	0.31	-	-	-	-
22	VNM	15,912	0.49%	15,910	1.69	4,030	0.43	-	-	-	-
23	TMT	13,930,558	0.04%	110,000	2.39	53,280	1.16	-	-	-	-
24	HHS	26,922,401	0.02%	68,410	1.23	-	-	-	-	-	-
25	DXG	30,342,295	0.19%	36,210	0.67	500	0.01	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	KDC	56,534,185	0.27%	34,460	1.59	298,500	13.75	-	-	-	-
2	PVD	27,921,994	0.40%	38,370	2.27	142,790	8.46	-	-	-	-
3	CSM	16,780,293	0.24%	14,470	0.59	58,260	2.37	-	-	-	-
4	SJS	38,481,418	0.11%	-	-	60,780	1.55	-	-	-	-
5	CAV	13,857,580	0.01%	-	-	29,360	1.09	-	-	-	-
6	BMP	-	0.49%	-	-	9,750	0.78	-	-	-	-
7	SBT	41,765,860	0.21%	-	-	42,530	0.49	-	-	-	-
8	HDG	17,907,371	0.22%	-	-	16,000	0.48	-	-	-	-
9	GMD	-	0.33%	-	-	11,510	0.32	-	-	-	-
10	VSH	50,136,880	0.25%	-	-	23,220	0.31	-	-	-	-
11	GMC	4,069,743	0.14%	-	-	8,000	0.31	-	-	-	-
12	BMC	4,701,172	0.11%	-	-	10,220	0.23	-	-	-	-
13	TLH	38,562,213	0.01%	-	-	28,000	0.21	-	-	-	-
14	VSC	-	0.49%	-	-	4,000	0.21	-	-	-	-
15	PET	21,765,627	0.18%	-	-	8,570	0.18	-	-	-	-
16	SAM	49,788,861	0.11%	-	-	15,040	0.18	-	-	-	-
17	DQC	7,897,643	0.17%	1,000	0.06	3,710	0.22	-	-	-	-
18	CII	17,629,169	0.34%	1,910	0.03	10,730	0.19	-	-	-	-
19	DHG	-	0.49%	-	-	1,670	0.15	50,000	4.98	50,000	4.98
20	FPT	7	0.49%	-	-	3,150	0.15	189,281	9.65	189,281	9.65
21	HBC	7,860,074	0.30%	-	-	9,070	0.15	-	-	-	-
22	LSS	25,447,683	0.13%	-	-	15,150	0.13	-	-	-	-
23	EIB	55,579,022	0.26%	1,000	0.01	10,000	0.14	-	-	-	-
24	FDC	13,155,951	0.01%	10	0.00	6,600	0.12	-	-	-	-
25	NTL	26,244,270	0.08%	-	-	7,240	0.10	-	-	-	-

**HNX**      24/02/2015      HNX-Index      86.39      1.13      1.32%      25,668,811 CP      330.31 bil. VND

### Đường MACD đã cắt lên trên đường zero

-Chỉ số HNX-Index tăng 1.13 điểm, đạt 86.39 điểm, một cây nến xanh thân dài không có bóng nến đưa chỉ số HNX-Index lên ngưỡng kháng cự 61.8% của Fibonacci.  
 '- Đường MACD phiên hôm nay cắt lên trên đường zero, chỉ số dòng tiền MFI tăng mạnh trong phiên hôm nay là dấu hiệu tích cực.  
 '- HNX-Index sẽ tiếp tục test tại vùng kháng cự mạnh 86-87 trong các phiên sắp tới.



### HNX Top 5 theo KLGD

KLF	0.1 (0.9%)	3,715,060
SHB	0.3 (3.4%)	2,533,650
PVX	0.4 (8.5%)	1,736,870
FIT	-0.3 (-1.5%)	1,661,520
HUT	0.3 (2.1%)	1,091,920

### HNX Top 5 theo % tăng

VC1	1.6 (10.4%)	-
TPH	0.8 (10.0%)	100
SDN	2.7 (10.0%)	100
APG	0.4 (9.8%)	2,100
VIE	0.3 (9.7%)	1,100

### HNX Top 5 theo % giảm

NST	-1.1 (-9.7%)	2,300
VC9	-0.9 (-9.7%)	100
LBE	-2 (-9.6%)	2,000
CSC	-1.5 (-9.6%)	200
SJC	-0.5 (-9.4%)	200

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

SHB	2,0 tỷ	220,600
VCG	1,7 tỷ	129,600
PLC	1,4 tỷ	46,200
IVS	0,9 tỷ	58,500
SD9	0,5 tỷ	30,000

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-0,5 tỷ	19,700
KLS	-0,5 tỷ	43,000
PVX	-0,3 tỷ	68,000
TNG	-0,3 tỷ	11,500
SCR	-0,2 tỷ	25,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	485,750	7.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS -Arms HNX ở mức 0.46 cho thấy các mã tăng giá vẫn nhiều hơn các mã giảm giá, bên mua đang chiếm ưu thế
- ▶ Đà tăng trên sàn HNX chủ yếu tập vào các cổ phiếu vốn hóa lớn khiến chỉ số cũng tăng đều, ổn định, thanh khoản tiếp tục sụt giảm, duy trì ở mức thấp
- ▶ Các cổ phiếu ngành ngân hàng như SHB, ACB...vẫn tăng với mức tăng 300đ. Tuy nhiên PVS lại không giữ được mốc tham chiếu vào cuối phiên.
- ▶ Khối ngoại giao dịch tuy không sôi động như bên HOSE, song vẫn duy trì trạng thái mua ròng gần 7 tỷ đồng, SHB, VCG, PLC...được mua ròng nhiều nhất.

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	17.1	15,326.28	15.9	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	27.2	12,150.25	7.0	1.3	20.0%	7.0%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	67.6	8.6	-11.1%	-8.8%
SHB	886.1	9.1	8,063.36	9.6	0.8	7.7%	0.6%
VCG	441.7	12.9	5,698.07	18.3	1.0	5.4%	1.3%
OCH	200.0	24.7	4,940.00	58.1	2.4	4.1%	2.2%
PVI	225.2	18.9	4,255.49	12.9	0.7	5.1%	1.8%
VNR	131.1	24.5	3,211.36	9.8	1.2	12.8%	5.4%
NTP	56.3	53.5	3,014.15	7.6	2.2	23.4%	14.9%
LAS	77.8	32.8	2,552.89	5.7	1.7	30.3%	16.2%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PGS	38.0	27.2	1,033.60	7.6	1.1	NA	TH.DOI
ACB	896.3	17.1	15,326.28	15.9	1.2	13.0	BAN
PVS	446.7	27.2	12,150.25	7.0	1.3	NA	TH.DOI
NTP	56.3	53.5	3,014.15	7.6	2.2	NA	TH.DOI
SCR	187.7	8.0	1,501.49	39.1	0.5	NA	TH.DOI
SHB	886.1	9.1	8,063.36	9.6	0.8	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang**      **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
quangnh@vietinbanksc.com.vn
  
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng**      **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
dangdth@vietinbanksc.com.vn  
- Tư vấn đầu tư
  
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương**      thuphuong@vietinbanksc.com.vn  
- Tổng hợp thông tin vĩ mô  
- Phân tích kỹ thuật  
- Nhận định, bình luận thị trường
  
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng**      hangntt@vietinbanksc.com.vn  
- Ngân hàng  
- Dược phẩm  
- Phân bón  
- Nước giải khát
  
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt**      nguyetva@vietinbanksc.com.vn  
- Cao su  
- Thủy sản  
- Dệt may  
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.